TỜ THÔNG TIN LIÊN LẠC

# CURSILLO
## VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 155 — THÁNG 12 – 2010

## Nội Dung


- Lá Thư Phong Trào 1
- Cầu nguyện theo Chúa Thánh Thần *(Inhaxiô)* 2
- Năm Gia Đình và Giới Trẻ *(Lê Đình Thông)* 3
- Tam Điểm *(Im. Giuse Mai Đức Vinh)* 4
- Ân Tình *(Duy Bình)* 6
- Con Đường Tình Ta Đi 7
- Lộ Trình *(Duy Bình)* 8
- Cố Già *(EML)* 9
- Tâm trạng kẻ đi tìm *(Xuân Hằng)* 10
- Chút gì ... *(Xuân Hằng)* 10
- *Hành hương Đất Thánh (ACT)* *11*


**SINH HOẠT HÀNG THÁNG**

***Trường Huấn Luyện :***

Chúa nhật 09/01/2010
14g30—16g30

**Ultreya :**

Chúa nhật 23/01/2010
14g30—16g45


**Cursillo**

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

http://cursillo.free.fr
eMail : duongermont@gmail.com

❀ ❀ ❀

Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax. +33 (0) 156 802 268
http://www.giaoxuvnparis.org


## Lá thư phong trào

**Sống Thông Điệp Hòa Bình Mùa Giáng Sinh**

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Sau đêm dài mong đợi tưởng là bất tận, Đấng Thiên Sai đã ngự xuống trần tại Bêlem, miền Giuđê, đánh dấu sự bắt đầu công trình cứu chuộc nhân loại của Thiên Chúa, hoà giải con người với Thiên Chúa. Thiên Thần đã loan báo Tin Mừng cho mục đồng và Thiên Cung vang lên khúc ca « Vinh danh Thiên Chúa trên trời, Bình an dưới thế cho những người Chúa thương » (Lc 2, 14). Trải qua hơn hai ngàn năm, Thiên Cung không ngừng ban xuống cho thế gian thông điệp hòa bình. Phải chăng vì thế gian này thuộc quyền thống trị của ác thần (x.Lc 4, 6) mà từ bao ngàn năm nay, thế gian vẫn là chiến trường đẫm máu của biết bao tranh chấp giữa con người với con người. Ngày hôm nay, trên thế giới cũng còn bao nhiêu điểm nóng, cũng còn những mầm mống chiến tranh như chiến tranh khủng bố, nguy cơ chiến tranh hạt nhân… Hòa bình, yên ổn từ bao đời vẫn là khát vọng của con người. Nhưng thật là mâu thuẫn, chiến tranh lại là sản phẩm của con người. Nguyên nhân của tranh chấp là tình trạng mất công lý. Vì lòng tham mà con người muốn chiếm đoạt những thứ của người khác. Từ đó sinh ra thù hận. Cổ nhân có câu « cả giận bất khôn ». Con người càng giận, càng trở nên ngoan cố, ngu si, đần độn. Và càng ngày càng quay cuồng trong cái vòng lẩn quẩn là chà đạp công lý, là gây hấn chiến tranh, là phá hoại hòa bình.

Đức Kitô xuống thế chỉ cho chúng ta con đường, mang cho chúng ta phương thuốc để vãn hồi công lý, duy trì bình an. Ngài dạy chúng ta không nên tham lam của cải trần gian trong cuộc đối thoại với người thanh niên giầu có (x.Mt 19, 21). Ngài dạy chúng ta « Thày ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau ; anh em hãy yêu thương nhau như Thày yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thày ở điểm này, là anh em có lòng yêu thương nhau » (Ga 13, 34-35). Ngài đã còn để lại cho chúng ta biết bao giáo huấn để kéo chúng ta khỏi mạng nhện mê muội do ác thần giăng ra.

Để dễ dàng khống chế thế gian, ác thần đã tạo ra những tình huống phức tạp, mập mờ, khiến con người không phân biệt nổi điều thiện, điều ác ; cái xấu, cái tốt ; cái chính, cái tà… Thực ra, đối với những ai không có lập trường vững vàng thì mới có tình trạng chao đảo hoang mang. Đối với chúng ta, những kitô hữu đích thực, những cursillistas kiên trì thì lại khác. Lập trường của chúng ta là lập trường Đức Tin, được xây dựng một cách kiên cố bằng những tảng đá vững chắc là Học Đạo, Hành Đạo và Sùng Đạo. Đứng trên lập trường Đức Tin, chúng ta sẽ có cái nhìn Đức Tin sáng suốt và trung thực. Với thế đứng Đức Tin, chúng ta luôn trung thành với Thiên Chúa và với Giáo Hội, xứng đáng được ơn Hòa Bình Giáng Sinh Chúa hứa cho những người thiện tâm.

Với Lễ Giáng Sinh, chúng ta chuẩn bị bước sang năm mới 2011. Chúng ta cùng nhau tạ ơn Thiên Chúa vì những ân sủng Ngài đã ban cho chúng ta trong năm 2010 và kính dâng năm 2011 lên trước Ngai Thánh, cầu xin Ngài thánh hóa năm mới để chúng ta làm sáng danh Ngài.

Nhân đây, xin kính chúc Đức Ông Linh Hướng Giáo Phận và quý Cha, quý Thày linh hướng cùng toàn thể quý Anh Chị một Mùa Giáng Sinh vui tươi hạnh phúc, tràn đầy Ơn An Bình và một Năm Mới 2011 tràn đầy Ơn Cứu Chuộc của Đức Kitô và Mẹ Thánh Ngài.

Văn Phòng Điều Hành

# Cầu nguyện theo Chúa Thánh Thần

Sống đời Kitô hữu là sống trong Thần Khí của Thiên Chúa, cũng là Thần Khí của Chúa Giêsu. Dĩ nhiên, sống đời Kitô hữu là sống với một nền luân lý, với các nghi thức phụng vụ và với nhãn quan mà Giáo Hội truyền đạt, dạy dỗ, nhìn nhận. Nhưng trọng tâm thiết yếu của đời sống Kitô hữu vẫn là sống dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần.

Từ khởi thủy đã có Chúa Thánh Thần (St 1,2). Điều đầu tiên người Kitô hữu nhận biết, ấy là ảnh hưởng của Chúa Thánh Thần. Chúng ta tin Chúa Thánh Thần làm sinh sản mọi sự sống, kể cả bên ngoài biên cương của Giáo Hội. Và sự sống thật chính là « sự sống thiêng liêng ».

Chúa Thánh Thần là Thần Khí thánh của Thiên Chúa dẫn dắt chúng ta đi vào mầu nhiệm của Thiên Chúa. Ngài cũng là Thần Khí thánh của Chúa Giê-su, sự hiện diện sống động của Chúa Kitô. Ngài là Đấng an ủi của chúng ta, làm chúng ta biết yêu thích sự tốt lành, nhất là biết cầu nguyện. Cầu nguyện : « Theo Thần Khí hướng dẫn, anh em hãy dùng mọi lời kinh và mọi tiếng van nài mà cầu nguyện luôn mãi. » (Ep 6, 18)

Nói về cầu nguyện, thánh Phaolô khuyên lấy thánh vịnh, thánh ca mà cầu nguyện. « Hãy cùng nhau đối đáp những bài thánh vịnh và thánh ca do Thần Khí linh hứng » (Ep 5, 19)

Cầu nguyện là phản ứng của con người khi gặp túng Cầu nguyện đòi phải tỉnh thức : « Anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn »(Lc 21, 36). - Đôi mắt thức tỉnh mở rộng trước vẻ đẹp của thế giới, trước những kỳ diệu Thiên Chúa làm ra : ấy là lối cầu nguyện biết ơn và ngợi khen : « Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha.. »(Lc 10, 21). Đôi mắt thức tỉnh mở rộng trước lầm than, trước sự dữ, trước tội lỗi của chính mình : ấy là lối cầu khẩn, van nài, kêu cứu của kẻ nghèo khó bị hăm dọa mà không đường xoay xở, chỉ còn chờ Chúa cứu nguy.

Cầu nguyện là chiến đấu: « Anh Ê-páp-ra, (...) không ngừng chiến đãu cho anh em bằng lời cầu nguyện » (Cl 4, 12); « Tôi khuyên nhủ anh em cùng chiến đãu với tôi bằng cách cầu xin Thiên Chúa cho tôi.. » (Rm 15,30). Chiến đấu với sự thinh lặng bề ngoài của Thiên Chúa, với sự đành phận, nhất là với sự hoài nghi : « Ích gì ? »

Cầu nguyện là không đầu hàng trước sức mạnh của sự dữ. Muốn biến đổi cách thiêng liêng và sâu xa, ta cần phải có một năng lực thiêng liêng, tức là sức mạnh và quyền uy Chúa Thánh Thần. Chính lời cầu nguyện « kíp thấu từng mây » (Siracide 35, 21) để xin Thiên Chúa, Chúa Thánh Thần là « Đấng làm đổi mới mặt đất » như thánh vịnh gia ca ngợi: « Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này.» (Tv 104, 30)

Tin Mừng nhiều lần cho thấy Chúa Giêsu chiều theo niềm tin những người khẩn cầu Người (x. Mt 15, 21-28). Và Chúa cũng khuyến khích gõ cửa Thiên Chúa cách bền tâm (x. Lc 11, 5-13).

Cầu nguyện có khi là thinh lặng cách bình an trước Nhà Tạm, hay nghiền ngẫm mãi một lời của Chúa, nghỉ ngơi dưới ánh mắt Người, hay là thờ lạy trong nhịp thở điều hòa, hay là hưởng nhận niềm vui vì được Chúa biết đến, vì được Chúa gọi, hay vì được Chúa sai đi, Chúa là « Đấng đã có, hiện có và đang đến »(Kh 4,8).

« Còn anh em, khi cầu nguyện hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh em, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh em, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả công cho anh em. » (Mt6,6)

Lời cầu nguyện cuối cùng của Chúa Giêsu, theo thánh sử Luca là « Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha » (Lc 23,46). Đó có thể là khuôn mẫu cho mọi lời cầu nguyện của chúng ta .

« Lạy Cha ». Thiên Chúa, trong Chúa Giêsu, nhìn nhận mỗi một chúng ta là con, gọi mỗi một chúng ta vào sự sống thật với tất cả kiên nhẫn, yêu thương, và hằng ban ơn tha thứ cho chúng ta. Vì vậy Chúa Giêsu dạy chúng ta hãy khẩn kêu Thiên Chúa là « Cha ».

« Con xin phó thác hồn con trong tay Cha ». Con xin ký thác con cho Cha, con xin đặt trọn vẹn con trong tay Cha; xin Cha thực hiện ý Cha nơi con và dùng con mà thực hiện ý Cha, vì ý Cha là yêu thương, là hy vọng và là sự sống.

*THL*■

# NĂM GIA ĐÌNH VÀ GIỚI TRẺ :
# THƯ MỤC VỤ NÓI VỀ CHA HOẶC MẸ SỐNG LẺ LOI MỘT MÌNH

Cha hoặc mẹ sống lẻ loi một mình (parents seuls) là những người ly thân (séparés), ly hôn (divorcés), tái hôn (remariés), cha hoặc mẹ độc thân (parents célibataires). Nói chung là những người gặp thất bại trong cuộc sống vợ chồng. Giáo hội quan tâm giúp họ phát triển về đời sống xã hội lẫn thiêng liêng để nuôi dưỡng hoặc đổi mới đức tin, tìm thấy sứ mạng mà Thiên Chúa giao cho mỗi người trong gia đình, Giáo hội và xã hội.

*Đức Hồng Y André Vingt-Trois và cộng đoàn Giáo xứ Paris*

Trong thư mục vụ về gia đình và giới trẻ, ĐHY André Vingt-Trois quan tâm đến những cha mẹ neo đơn. Giáo xứ giúp các gia đình còn xa cách Giáo hội vì sống trong hoàn cảnh khó khăn. Ngoài ra là những người chưa có công ăn việc làm hoặc bị tật bệnh. Việc lập nhóm chia sẻ Phúc âm ngày chủ nhật cũng là cách tạo mối giây thân ái giữa những người tham dự bí tích Thánh thể.

Nhằm cụ thể hóa đường lối mục vụ của Giáo phận, nhiều giáo xứ tổ chức một số sinh hoạt mục vụ dành cho các cha mẹ sống một mình, giúp những người này tìm được cái nhìn đúng đắn về cuộc sống, đem lại cho họ một ý nghĩa mới, yêu mến nhau. Giáo xứ giúp những người này vui sống, mặc dù gặp khó khăn thử thách vẫn luôn dễ thương (aimable) và yêu mến Chúa.

Giáo hội cũng giúp họ dâng những yếu đuối và khổ đau lên Thiên Chúa để được Ngài ủi an.

Giáo hội giúp họ nhận lãnh lòng nhân từ của Chúa, bước vào tự do mới (une liberté nouvelle) và tìm lại chỗ đứng trong Giáo hội và trong xã hội.

Sau đây là chứng từ của một số cha mẹ sống một mình phát biểu trong khuôn khổ sinh hoạt tại một số giáo xứ.

- Tôi là người mẹ sống cô đơn, chịu nhiều đau khổ, cảm thấy bị bỏ rơi. Tình cảnh của cha mẹ sống riêng lẻ là như vậy. Tôi đã ly hôn, một mình nuôi con. Một hôm, tôi đến sinh hoạt với nhóm những người cùng cảnh ngộ trong giáo xứ, và đã tìm lại được tình huynh đệ và niềm vui sống.

- [Một người cha còn trẻ đã ly thân từ một năm nay, người vợ tìm mọi cách cắt đứt liên hệ của người cha với con cái] : Nhờ có công đoàn, tôi chịu đựng những điều tưởng chừng không chịu nổi.

- Tôi không xưng tội từ 17 năm nay. Nhờ các phép bí tích, tôi quay về cuộc sống. Lần đầu tiên chầu Thánh thể, tôi cầu nguyện cho con trai tôi đã khôn lớn. Tôi chợt hiểu thế nào là tha thứ.

- Chúa Ba Ngôi mang lại lòng khoan nhân, xoa dịu vết thương lòng. Thất bại là khởi điểm cho niềm hy vọng mới.

⁂

Trong mùa Vọng năm nay, chúng ta hiệp ý cùng Đức Bênêdictô XVI cầu nguyện cho gia đình như sau :

"Thứ bẩy 27-11-2010, trong Đền thờ thánh Phêrô, ta chủ trì kinh chiều chủ nhật thứ nhất mùa vọng, cầu nguyện cho công ơn dưỡng dục của cha mẹ. Sáng kiến này xuất phát từ các Giáo hội trên khắp thế giới. Ta mời gọi các giáo xứ cùng hiệp thông cầu nguyện. Thời gian chuẩn bị lễ Giáng sinh là thời điểm thích hợp để xin Chúa che chở cho tất cả các bậc cha mẹ, đồng thời cảm tạ Thiên Chúa vì cuộc sống do cha mẹ truyền sinh."

*Giáo Xứ, ngày bế giảng khóa 32 Chuẩn bị Hôn nhân (17-12-2010)*

*Lê Đình Thông* ■

## THÔNG BÁO
## NHẬN BẢN TIN CURSILLO QUA THƯ ĐIỆN TỬ

Ban báo chí đã được ban điều hành phong trào cho xúc tiến việc gửi bản tin qua đường internet bằng thư điện tử. Ấn bản điện tử hoàn toàn không khác với ấn bản giấy, có thể xem trực tiếp trên máy điện toán hoặc in ra giấy để đọc.

Tuy nhiên, những anh chị em muốn nhận báo điện tử, xin cho biết rõ ý bằng cách gửi thư điện tử đến anh Mai Xuân Thu (mxthu@free.fr).

***Lưu ý : Chỉ riêng ban thư ký do anh Mai Xuân Thu đảm trách được phép giữ các địa chỉ hộp thư của các cursillistas để gửi các thông báo cũng như bản tin hàng tháng.***

# *TAM ĐIỂM hay BÈ NHIỆM* *(tiếp theo)*

*… Hôm nay tôi gửi đến quý anh chị bài dài về 'Tam Điểm' hay 'Bè Nhiệm'. Chắc chắn là có nhiều thiếu sót, nhưng tôi hy vọng góp giúp phần nào vào vốn kiến thức của quý anh chị, nhất là cùng với quý anh chị nắm bắt được, ít ra những đường nét chính yếu của một tổ chức to lớn có liên hệ nhiều đến đời sống đức tin của chúng ta, cũng như có nhiều ảnh hưởng đến đời sống văn hóa, kinh tế và chính trị của thế giới. Khi biết 'Tam Điểm là cái gì', chúng ta sẽ 'biết ứng xử thế nào đối với Tam Điểm' để bảo toàn đức tin của mình và của người khác, nghĩa là để vững mạnh sống đức tin và nhiệt tình truyền bá đức tin. Đó là chủ đích của bài viết này* ***- Lm Mai Đức Vinh***

**6. Tam điểm trong thế kỷ XX.**

- **Nhìn tổng quát**

Ngay từ năm 1900, Tam Điểm đã lan tràn trên khắp thế giới. Hầu như ở khắp nơi, Tam Điểm đón nhận nhiều người thuộc mọi sắc tộc, văn hóa, mầu da, chính thể, và nghề sống. Chỉ những người tuân theo chỉ thị của cộng sản sau cách mạng Nga Sô, và nhiều người làm việc trong các xí nghiệp đã loại trừ Tam Điểm, vì họ cho rằng Tam Điểm là mẫu hình hoạt động của giới quý phái và tư bản. Thời đệ nhất thế chiến, mặc dầu theo chủ nghĩa hòa bình và ý chí hiệp nhất vượt biên giới, mỗi thành viên Tam Điểm ủng hộ những nước họ có liên hệ. Tất cả đều hoạt động theo hiến chương 'xây dựng hòa bình' đã được cụ thể hóa trong tổ chức các Quốc Gia thành lập năm 1919 (Société des Nations). Tóm lại: Đương đầu với những vụ xung đột của thế giới, Tam Điểm không những bị cấm đoán mà còn bị bách hại bởi những chế độ chuyên chế. Quả vậy, Tam Điểm đã trải qua nhiều thử thách trong thế kỷ XX. Sau đệ nhị thế chiến, Tam Điểm mới lấy lại thế khí hoạt động trong an bình và kín đáo.

- **Tam điểm lấy lại thế khí.**

Tại Pháp, thuyết duy khoa học thụt lùi, đơn vị lớn thu mình lại và tránh xa thế giới trần tục (18). Tam điểm quay lại với những chủ đề sống tinh thần và xã hội. Tuy nhiên Tam Điểm luôn tỉnh thức 'dè chừng' đối với Giáo Hội Công Giáo, họ không chấp nhận khuynh hướng 'chống giáo sĩ cách hẹp hòi'. Năm 1913, một thành viên Tam Điểm muốn sống sâu xa tinh thần Kitô giáo, đã tách ra và lập một đơn vị lớn tầm vóc quốc gia, độc lập, và hoạt động tại Pháp cũng như tại các xứ thuộc địa. Dựa theo Nhân Quyền (Droit Humain), họ bênh vực nhân phẩm và những quyền lợi của dân bản xứ tại các nước thuộc địa của Pháp, cho dù họ bị nhóm thực dân chống đối bạo tàn.

- **Thuỷ triều tai họa.**

Khắp nơi nhô lên những chế độ chuyên chế, độc tài, chuyên quyền và cuồng tín. Vì thế thân phận của Tam Điểm là bị loại trừ và bách hại. Kể từ năm 1925, Moussolini cấm Tam Điểm tại nước Ý; rồi năm 1919, các thành viên Tam Điểm bị đuổi khỏi nước Nga và đảng Cộng sản ra lệnh cho các đảng viên phải tuyên thệ bỏ Tam Điểm. Qua năm 1929, một đại hội bất thường của Tam Điểm bày tỏ nỗi lo lắng vì chế độ phátxít tung hoành ngay tại nước Pháp. Nhưng chính tại Đức, năm 1933, Hitler ra lệnh tầm nã các thành viên Tam Điểm, và tiếp theo, năm 1936, chế độ Francô ở Tây Ban Nha, và năm 1940, chính quyền Vichy ở Pháp, cũng hạ lệnh triệt hạ Tam Điểm…

- **Sau chiến tranh**

Năm 1945, các thành viên Tam Điểm thế giới toan hiệp nhất lại nhưng không thành công. Họ luôn đụng chạm nhau về lập trường đối với Kiến Trúc Sư Vĩ Đại của Vũ Trụ. Tam điểm được thiết lập lại trong nước Đức hoang tàn, nhưng lại bị tan rã trong các nước cộng sản chiếm đóng. Ngay tại Pháp Tam Điểm cũng suy yếu nhiều: nhiều thành viên đã ngã gục trong các trại giam hay ngoài trận chiến ác nghiệt; nhiều thành viên phản bội lý tưởng Tam Điểm, và nhiều người khác không muốn hoạt động lại nữa. Chỉ còn một số ít trung kiên, từ từ đoàn tụ và đặt lại các vấn đề xã hội và nhân bản (việc giảng dạy, bảo vệ hoà bình, chống nạn nghiện rượu, kế hoạch hóa gia đình… kể từ 1953).

- **Ngày nay**

Tại Pháp, kể từ khi tướng de Gaulle nắm chính quyền, Tam Điểm ít xuất hiện trên sân khấu chính trị. Mãi tới năm 1981, sự hiện diện của Tam Điểm trong quốc hội mới được củng cố, đặc biệt trong thời đảng xã hội điều hành quốc gia. Trừ đơn vị lớn quốc gia Pháp (GLNF), các chi viện (obédiences) đều liên kết với nhau thành Liên Minh chống kỳ thị và bài Do Thái (LICRA), thành phong trào chống kỳ thị và gây tình bạn giữa các dân tộc (MRAP), thành liên minh nhân quyền, và góp phần với các Giáo Hội tại Pháp kêu gọi mọi người tôn trọng nhau, liên đới với nhau, và bao dung lẫn nhau. Năm 1987, các chi viện mạnh mẽ tố cáo hiện tượng kỳ thị trên thế giới và sự nghèo đói của các nước Nam Bán Cầu (pays du Sud). Họa lắm các chi viện mới lộ diện công khai (khủng bố chống do thái tại phố Copernic, paris, năm 1980, luật giảng dạy của Bayrou năm 1994…).

**7. Năm năm (1940-1945) Tam Điểm bị chao đảo**.

- **Tam điểm thành người bung xung chịu đạn.**

Không thể nói về Tam Điểm mà không gợi lại những vụ việc đã xảy ra tại Pháp dưới chế độ Vichy trong thời gian Đức chiếm đóng. Bấy giờ Tam Điểm trở thành người chịu đạn (bouc émissaire): Ông Charles Mauras (1868-1952), văn sĩ, ký giả, thuyết gia về chủ nghĩa quốc gia và quân chủ, đã cộng tác với chính phủ Vichy, và đã nhận định:

*'Chính trong đơn vị Tam Điểm mà người Do Thái đã quy tụ thành nghiệp đoàn và tỏ ra ít coi trọng người Pháp'*; Adolf Hitler (1889-1945) còn quả quyết: *'Tam điểm đã rơi vào tay người Do Thái và thành một dụng cụ tuyệt hảo họ dùng để chiến đấu và đạt tới các mục tiêu'*. Riêng, thống chế Pétain (1856-1951) ông đã tuyên bố: '*Phải tiêu diệt cuộc nổi loạn của Tam Điểm… Tất cả đã chứng tỏ rằng triết lý Tam Điểm chỉ nhằm mục đích củng cố chủ thuyết tục hóa (laicisme), lấy con người đối lập với tôn giáo'*. Đây là một câu trích ra từ bích chương chống Tam Điểm của chính phủ Vichy năm 1940: *'Phải xóa bỏ Tam Điểm, Tam Điểm không thể tồn tại trong một nước mà chính nó đã gây đổ máu…*'. Đại tá Francois de la Roque, sáng lập viên phong trào phátxít đã viết trên tờ Petit Journal năm 1941*: 'Một hội đoàn chọn lựa 'dấu mình' là một hội hội đoàn bất lương. Chúng ta phải coi hội đoàn đó như thú vật dơ bẩn'*. Mới đây ông Jean Marie le Pen, sáng lập viên đảng cực hữu đã lại nói: *'Sau quân khủng bố của trung đông là quân khủng bố của tỉnh hội Tam Điểm'.*

- **Chế độ Vichy.**

Kẻ thù của Tam Điểm là người Do Thái và những thành phần 'đáng sa thải'. Ai cũng biết như vậy. Điều không may cho nước Pháp là đã muốn họ cùng với Philippe Pétain (1856-1951) nắm quyền hành sau lần bị quân Đức đánh bại năm 1940. Thống chế và các cộng tác viên không ưa các thành viên Tam Điểm. Từ công trình thắng thế của họ, họ đã nhìn ngược lại và muốn chối bỏ những giá trị của cách mạng 1789, của nền Cộng Hòa, của tinh thần thế tục… Năm 1940, một đạo luật ban hành cấm chỉ tất cả các hội đoàn bí mật, giải tán các chi viện, cho dù các chi viện được thiết lập theo luật 1901 về các hội đoàn. Chế độ Pé-tain rêu rao rằng: chính Tam Điểm đã gây nên chiến tranh và là nguyên cớ của việc thua trận; các thành viên Tam Điểm bị coi là đầy tớ của những người Do Thái ngoại bang, là những cánh tay dài của nước Anh và cả của đảng cộng sản quốc tế. Chính phủ Pétain tổ chức nhiều cuộc triển lãm về những đề tài nói trên để bài trừ Tam Điểm, và cho phổ biến cuốn phim Forces Occultes (Những lực lượng bí mật) do một nhóm người Pháp và Đức đạo diễn để trình bày đời sống thê thảm của một nghị sĩ trẻ tuổi bị guồng máy quỷ quái của Tam Điểm đầu độc và lợi dụng… Nhiều cơ sở của Tam Điểm bị bao vây, khám xét , nhiều văn kiện Tam Điểm bị phá hủy hay thất lạc (về sau một số văn kiện đã tìm lại được ở Nga). Hơn thế, dưới chế độ Vichy, nhiều trung tâm chống Tam Điểm được xây cất, họ thiết lập danh phiếu Tam Điểm để dễ bề kiểm soát và bài trừ…

- **Những cuộc bách hại.**

Kể từ 1941, một đoàn cảnh sát chuyên biệt đã tấn kích các thành viên Tam Điểm với sự hỗ trợ của quân Đức chiếm đóng nước Pháp. Cùng năm đó, trên Công báo (Journal officiel) đăng tải một danh sách dài các thành viên Tam Điểm, gồm 1.500 danh tính rút ra từ 75.000 danh phiếu. Con số công bố lớn hơn con số thực thụ về các thành viên Tam Điểm của thời ấy. Với danh sách được công bố, người ta dễ dàng loại bỏ các thành viên Tam Điểm ra khỏi các cơ quan hành chánh và bắt bớ nhiều chiến sĩ kháng chiến (résistants). Bị phát lưu (déportés), nhiều anh em Tam Điểm đã lập lại các đơn vi ngay trong các trại giam, như ở trại Buchenwald (Đức). Tại Pháp, mặc dầu bị bách hại, nhiều đơn vị vẫn lén lút hội họp, sinh hoạt và nỗ lực yểm trợ các toán quân kháng chiến. Năm 1944, tướng de Gaulle ra sắc lệnh huỷ bỏ các khoản luật chống Tam Điểm của chính phủ Vichy. Từ 1940 đến 1944, có 6.000 đảng viên Tam Điểm mất việc làm, 1000 bị phát vãng, 545 bị xử bắn hay chết trên đường lưu đầy vì 'tội danh là quân kháng chiến'. Khẩu hiệu của anh em Tam Điểm bấy giờ là 'Patriam Recuperare' (Khôi phục lại Quê Hương ).

- **Người Tam Điểm bôi nhọ Tam Điểm.**

Trong nhiều trường hợp anh em Tam Điểm cũng đáng 'đội mũ tai lừa' (bonnet d'âne): - như quá nhiệt tình theo giáo điều, quá hung hăng chống giáo sĩ; - như các 'đầy tớ đen' (19), 'chàng hề của cố sở' (bouffeurs de curés) là những người muốn phá hoại kitô giáo ngay trong cơ quan hành chánh, đặc biệt trong vụ lập danh phiếu gây tai tiếng của tướng André (20); - như những nhà chính trị Tam Điểm thối nát đã đồng lõa trong vụ Stavisky (21); - như đơn vị P2 thật man trá được thiết lập năm 1974 tại nước Ý ngoài sự kiểm soát của Đơn Vị Lớn, đã bị tố cáo kinh doanh thụ lợi và trái ngược lý tưởng của Tam Điểm… Thực tế, Tam Điểm quan tâm đến việc chiêu mộ, nhưng Tam Điểm không phải là hội kín đích thực, Tam Điểm không thể tránh hết những phần tử chỉ gia nhập vào các đơn vị để có nơi giao tiếp và có cơ may thủ lợi.

***Chú thích :***

*(18) 'Trần tục' hay 'phàm tục' (profane): Đối với Tam Điểm, những ai chưa được khải thị (initié) theo Tam Điểm, đều là trần tục hay phàm tục.*

*(19) 'Đầy tớ đen' (Hussards noirs): Vào cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, người ta 'dùng cụm từ 'đao phủ đen' để chỉ những giáo viên mặc áo choàng đen của đệ tam cộng hòa. Họ là những đầy tớ nhiệt tình trong các trường học miễn phí, thế tục và bó buộc. Vì cho đến thời đó, việc giảng dạy luôn giao phó cho Giáo Hội công giáo.*

*(20) 'Vụ danh phiếu' (Affaire des fiches): Gương xấu này bùng nổ tại Pháp năm 1904, do sáng kiến của tướng André, bấy giờ là bộ trưởng Bộ Chiến Tranh. Được sự đồng ý của trung ương Tam Điểm Pháp, ông đã lập danh sách các sĩ quan 'bị coi là không có tinh thần Cộng Hòa (tức các sĩ quan công giáo và tự do) nhằm mục đích loại họ ra khỏi các chức vụ quan trọng trong quân đội.*

*(21) Vụ Stavisky (affaire stavisky): Alexandre Stavisky (1886-1934) là một nhà doanh nghiệp mang tội lừa đảo ngay trong cơ quan tài chánh. Năm 1933, nội vụ bùng nổ, ông trốn đi. Nhưng ông bị cảnh sát bắt giam và ông đã tự tử. Hoàn cảnh tự tử của ông đặt ra nhiều nghi vấn, và người ta tố cáo chính phủ đã hành quyết ông để phi tang nhiều chuyện bất hảo…*

(còn tiếp)

# ÂN TÌNH

Đó đây đã tràn ngập màu sắc Giáng Sinh. Những nghệ phẩm đủ loại : hình ảnh, đèn nến, điện sao bên cạnh những cây thông đủ cỡ…tặng phẩm, kẹo bánh bày bán la liệt trong các siêu thị. Những hội chợ Giáng Sinh thật hoành tráng xuất hiện hầu khắp các thành phố, và những chốn vui chơi, giải trí, những buổi trình diễn âm nhạc nhan nhản mọc lên. Kẻ mua người bán tấp nập. Chiều qua trên truyền hình, cơ quan nhận định đánh giá sinh hoạt kinh tế nước Đức cho hay : dầu đang có đe dọa trước nguy cơ khủng bố, sinh hoạt trong các hội chợ Giáng Sinh vẫn đông khách hàng, và giới kinh doanh rất hài lòng về lợi nhuận thâu đạt nhân Mùa Giáng Sinh.

Ngay từ những ngày này, phần đông các gia đình đã thấy băn khoăn về quà cáp, thiệp chúc mừng nhau nhân Lễ Giáng Sinh : Mua gì, gửi cho ai… Con cháu cũng đã thấy lưu tâm tới những món qùa biếu ông bà, cha mẹ; anh em, bạn hữu … tăng nhau vào đêm Giáng Sinh. Chẳng riêng gì tín hữu Kitô, hay người Tây phương mà ngay cả trên quê hương Việt nam, một đất nước dưới sự cai trị của chế độ cộng sản vô thần, phố xá cũng ngập tràn đèn sao, cả những người cộng sản, tự nhận là vô thần cũng nằm nập đi mua sắm, quà cáp cho nhau !

Giáng Sinh đã và đang biến thành ngày lễ hội lớn trong năm. Với giới kinh doanh, đây là dịp tốt, có một không hai vào thời điểm cuối năm để thâu hoạch lợi nhuận. Người ta vận dụng đủ mọi sáng kiến trong biến chế các loại hàng, tặng phẩm, bánh trái… Tất cả đã được hoạch định và chuẩn bị từ nhiều tháng trước cho cái cùng đích là LỢI NHUẬN !

Thánh Gioan Tẩy Giả được sai đến chuẩn bị cho Đấng đem ÂN TÌNH tới thế nhân lại thực hiện khác hẳn những gì con người hôm nay đã và đang làm:

*"Có tiếng người hô trong hoang địa,*
*Hãy dọn sẵn con đường cho Đức Chúa,*
*sửa lối cho thẳng để Người đi."*

Tin Mừng theo thánh Mathêu kể tiếp : *"Ông Gioan mặc áo lông lạc đà, thắt lưng bằng dây da, lấy châu chấu và mật ong rừng làm thức ăn. Bấy giờ người ta từ Giêrusalem, và khắp miền Giuđê, cùng khắp vùng sông Gio-đan, kéo đến với ông. Họ thú tội, và ông làm phép rửa cho họ trong sông Gio-đan"* ( Mt. 3:3-6 ).

Cuộc sống tôi, nhiều khi cũng từng bị cuốn vào giòng chảy "Lễ Hội" của thế giới hôm nay, mà quên hẳn đi sứ điệp ÂN TÌNH của Màu Nhiệm Giáng Sinh.

Câu chuyện hoàng tử William của vương quốc Anh công du nước Úc mới đây. Dân chúng, nhất là giới trẻ Úc châu từ khắp nơi lũ lượt kép tới chờ sẵn trên lộ trình chàng hoàng tử trẻ sắp đi qua. Ai nấy đều cố chen lấn tìm cho mình chỗ thuận lợi nhất để mong được hoàng tử hạ cố đưa bàn tay hoàng tộc bắt tay mình một lần; người đưa giấy xin chữ ký, và người ta đã ghi lại hình ảnh biểu tỏ cho sự thỏa mãn sung sướng của một thiếu nữ đã nhanh chân vượt ra ngoài rào cản, xin cho được tặng hoàng tử một nụ hôn, và chụp chung với hoàng tử một tấm ảnh. Được hoàng tử chấp thuận choàng tay trên vai cô ghi lại cho cô một "Ân Huệ". Tấm hình có một không hai này đã được nhiều tờ báo đăng tải. Cô thiếu nữ trong cuộc, trân quí mãi ân tình mà hoàng tử đã hạ cố dành cho nàng, và đón nhận như biến cố lớn lao khó quên trong đời.

Tiếng "hô trong hoang địa" của sứ giả Gioan ngày nào vẫn còn vọng dội mãi tới hôm nay, báo trước ngày Đấng Thiên Sai tới. Người người khắp chốn, trong đó có tôi, nào mấy ai quan tâm "sửa lối cho thẳng", "dọn sẵn con đường cho Chúa" nhưng Thiên Chúa Tình Yêu vẫn hạ cố đến với tôi, vẫn trút bỏ vinh quang ngai Trời để đến với đời. Liệu mấy ai muốn như cô thiếu nữ nọ vận dụng mọi khả năng *vượt rào cản* chạy lại năn nỉ để được chụp chung tấm ảnh với Vị Hoàng Tử không sinh hạ trong cung điện, nhưng nghèo khổ tới độ "không có hòn đá gối đầu".

Chính nơi quê hương, người ta cũng chẳng "ham" làm thân với Ngài : *"Ông ta không phải là con bác thợ mộc đó sao !?"* ( Mt. 13 : 55 ) . Quả như cổ nhân từng nói :

"Bần cư trung thị vô nhân vấn
Phú tại sơn lâm hữu khách tầm"

Nghèo hèn thi dù cư ngụ ngay giữa thị thành cũng chẳng mấy ai muốn giao tiếp hỏi han, bè bạn. Ngược lại, giầu sang, quyền qúi dù có ở mãi sơn lâm cùng cốc cũng chẳng thiếu người lui tới, muốn làm thân làm quen.

ÂN TÌNH thiên Chúa không đi theo qui trình của nhân loại. Chúa chọn nơi sinh chưa từng có người trần nào làm thế. Ngài cũng chẳng tìm người khoa bảng, giàu sang quyền qúi để kết thân, mà lại tím đến với những người tội lỗi : "*Nhà người tội lỗi mà ông ấy cũng vào trọ*" (Lc.19: 6), chọn những người dân chài nghèo khó, dốt nát cộng tác với Ngài trong hành trình rao giảng.

Địa vị con Thiên Chúa nơi tôi hôm nay là ÂN HUỆ ngoại thường Đức Kitô ban tặng. Tôi từ bụi đất được nâng lên hàng nghĩa tử Vua Trời, chứ đâu phải chỉ có hân hạnh được hòang tử hạ cố bắt tay một lần. Thiếu nữ được chụp ảnh với hòang tử William trào dạt hạnh phúc vì biến cố có một trong đời, nàng trân qúi "hơi hám" hoàng tử trong tấm ảnh. Còn tôi, "*Thầy sẽ ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế*." (Mt 28, 20). ÂN TÌNH đó chẳng cao vời khôn ví đó sao ? Hành trình đời tôi chìm đắm trong ÂN TÌNH có khác chi con chuột trong hũ gạo. Ngụp lặn trong yêu thương chăm sóc của Thiên Chúa, Đấng đã vượt ***Rào Cản*** ngăn cách tôi với Ngài, hạ cố chọn thân phận thấp hèn của tôi để tất cả cho tôi, và vì tôi.

QUÀ TẶNG GIÁNG SINH này chỉ có Thiên Chúa toàn năng mới nghĩ ra. Chỉ có Tình Yêu vô biên của Đấng là cội nguồn Tình Yêu mới có thể ban tặng. Thế nhân thường đối xử với nhau xuyên qua quy luật : "hòn đất ném đi, hòn chì ném lại" , "Có qua, có lại". Nhưng Ân Tình Thiên Chúa lại bị nhân loại, trong đó có tôi, loại ra ngoài quy luật đó : có qua – mà hiếm thấy có lại.

Màu Nhiệm Máng Cỏ vẫn mãi nhắc nhở tôi ÂN TÌNH trao ban nhưng không của Thiên Chúa mỗi độ Mùa Giáng Sinh về.

*Lạy Chúa, xin đừng để con bị cuốn hút vào giòng chảy vô cảm của thế giới hôm nay. Xin cho con biết mở rộng tầm nhìn để nhận ra mọi dấu chỉ ÂN TÌNH Chúa hằng chuyển gởi tới con qua mọi cảnh huống cuộc sống. Xin cho trái tim con đập nhịp đập của trái tim Chúa. Xin cho con học được Tình Yêu trao ban nơi Màu Nhiệm Máng Cỏ, biết quảng đại Cho Đi, hầu bất cứ nơi đâu con hiện diện, tha nhân dễ nhận ra Ân Tình trao ban Chúa đang chuyển gửi qua con, và mọi người có thể nhận ra Hình Ảnh Chúa Kitô Máng Cỏ nơi con.*

***Cảm nghiệm từ Mùa Vọng - Duy Bình*** ■

# " Con Đường Tình Ta Đi "

***Nơi này tôi đã tới …***

Chúa nhật 21/11/2010, Đại Hội Ultreya hằng tháng được mang chủ đề «Con Đường Thầy Đã Đi Qua». Tại hội trường sinh hoạt, trong phần « Chia Sẻ Cảm Nghiệm Ngày Thứ Tư », có một nét đặc biệt hơn những lần khác. Một nhóm 12 anh chị vừa đi hành hương Jérusalem (từ 01/11/2010 đến 11/11/2010) được mời mỗi người… xách cái ghế mình đang 'an tọa' bên dưới, tiến lên hai bên bàn thờ Thầy Chí Thánh và ngồi quay mặt về anh chị em trong PT, để chia sẻ với người ở nhà những suy nghĩ, tâm tình, cảm nghiệm về những ngày được diễm phúc đi lại trên các nẻo đường Thầy-Chí-Thánh đã ghi những dấu chân hai ngàn năm trước. Đại hội cũng được mời tùy hứng đặt câu hỏi với những những 'nhân vật chính' ấy. Dưới đây là phần tóm tắt những chia sẻ đó :

•*Tôi tạ ơn Chúa đã cho được tham dự chuyến hành hương về Đất Thánh. Tôi rất là hạnh phúc, cảm động. Khi trở về, tôi thấy mình siêng năng cầu nguyện, lần hạt hơn.*

•Lòng đạo tôi trước đây còn hời hợt, tôi quan niệm mình chỉ cần đi xem lễ, đọc kinh và làm việc tốt là đủ. Nhưng khi đứng trên mảnh đất nơi Chúa Giêsu đã sinh ra và chịu chết, tôi thấy mình quá nhỏ nhoi, mà chính vì tôi, vì mỗi người chúng ta, mà Chúa đã hy sinh mạng sống… Tôi sẽ mãi mãi ngỡ ngàng trước Tình Yêu đó… Chúa Giêsu vẫn luôn mãi còn đấy với chúng ta.

•*Tuy cảnh cũ chắc chắn đã thay đổi rất nhiều, những gì còn lại chỉ là dấu vết, nhưng tôi vẫn xúc động vô cùng. Nhất là khi hôn Thánh Giá Chúa, nghĩ lại cuộc đời của Chúa, tôi mong ước thay đổi, bỏ đi những tính xấu như sự nóng nảy, để biết sống Hy sinh - Cậy Trông - Phó Thác vì biết Chúa luôn mong chờ mình.*

•Tôi mong chờ đến viếng Thánh Địa từ lâu. Tôi thích nhất những buổi sớm tinh mơ, lối 5 giờ rưỡi, được ca ngợi Thiên Chúa trước Thánh Thể. Rất cảm động khi bước vào căn hầm nơi người ta đã ném Chúa Giêsu vào đó sau khi trói Người lại chờ ngày xử án. Tôi đã cầu nguyện thật nhiều cho chính bản thân, xin Chúa chỉnh đốn lại con người còn nhiều yếu hèn của tôi, và tôi cố gắng đem Chúa đến với người khác theo khả năng của mình, thí dụ mời những người đã bỏ nhà thờ trở lại tham dự Thánh lễ…

•*Tại nơi diễn ra 14 chặng đàng Thánh Giá, tôi đã học hiểu linh Đạo của Thập Giá. Đó là : TRAO BAN –THA THỨ - PHÓ THÁC (Don – Pardon – Abandon). Ba điều này khiến tôi nhớ đến tâm tình của những lần đi trợ tá. Trong ba ngày gần gũi trong một khóa học, chúng ta đã «trao ban» cho nhau tình bạn, sự ân cần tiếp đón, chăm sóc, nụ cười, tiếng hỏi, câu chào… Nhưng ít nhiều gì cũng có những sự hiểu lầm, buồn lòng nhau. Chúng ta cố gắng « tha thứ » cho nhau, chúng ta không 'đóng đinh đời nhau '. Nếu không làm được, chúng ta « phó thác » vào Thiên Chúa, xin Ngài giúp sức để mình biết tha thứ.*

•Nhờ đến Đất Thánh, giờ đây khi đọc Thánh Kinh, nhớ lại những địa điểm mình đã đi qua được Phúc Âm nhắc đến, tôi cảm thấy Kinh-Thánh gần gũi, dễ hiểu, thực tế, hết xa vời. Tôi thật sự thêm lòng sốt mến, tôi đã đi thăm quê Thầy Chí Thánh để hiểu Thầy thêm và yêu thương Thầy hơn.

•*Bây giờ mỗi khi lần hạt đến 05 sự thương, tôi luôn nhớ Chúa Giêsu đã gục đầu vào phiến đá mà cầu nguyện để xin Chúa Cha tha thứ cho nhân loại. Tôi cũng đã gục đầu vào đó mà xin TC tha thứ cho tội lỗi của tôi.*

•Tôi quan niệm đi hành hương là đi tìm kiếm, và để được gặp gỡ TC. Lòng tôi rất xúc động, và thắc mắc vì sao Chúa đã chọn miền đất đầy tranh chấp, hận thù đó để cho Con Mình giáng sinh làm người mà chuộc tội cho nhân loại. Phải chăng vì ở đó, rõ ràng chúng ta thấy và hiểu được chỉ có TÌNH YÊU mới là biện pháp để hóa giải hận thù, ganh ghét ? Nếu những anh chị nào chưa có dịp, chưa có điều kiện đến Đất Thánh, tôi thiết nghĩ đến với Ultreya, THL, hội nhóm cũng đã là những chuyến hành hương tìm kiếm và gặp gỡ Chúa.

•*Tôi cảm động nhất là được đi lại Đường Thánh Giá của Chúa Giêsu. Cảm nhận được rất nhiều điều mà không thể nào nói ra được, và nói cho hết…*

•Tôi đến với Jésuralem trong tâm tình đi hành hương nên không mang theo máy ảnh như những lần 'du lịch' trước. Cảm giác đầu tiên mà tôi ghi nhận là sự nặng nề của bầu khí ở đó. Nghĩ đến thời của Chúa Giêsu chắc là còn nặng nề hơn gấp bội. Và tôi hiểu được Chúa đã mời gọi tôi đến gần Ngài hơn. Tôi vẫn tưởng trước đây mình đi lễ, rước lễ, làm việc lành, là mình đã biết sống đạo đức, và thế là đủ rồi. Nhưng bây giờ tôi cần phải biết sống 'thánh thiện' nữa, vì Chúa Giêsu đã chết vì tôi, Ngài đòi hỏi tôi 'nên thánh', tôi không được sống đạo với đầu óc, mà còn phải sống đạo với trái tim.

•*Tôi rất thích thánh lễ được dâng trên đồi, với bàn thờ làm bằng những viên đá. Lúc đó gió rất lớn, nhưng lòng tôi rất cảm động, bình an, ấm cúng.*

•Trước khi lên đường, vợ chồng tôi rất lo lắng, vì biết tình hình lộn xộn ở Do thái. Nhưng chúng tôi cầu

nguyện Chúa Mẹ để đến được nơi Chúa đã sinh, lớn lên, và chịu khổ nạn, chịu chết. Lòng tôi đầy những nỗi niềm xúc động. Chúng tôi đã cầu nguyện thật nhiều để Chúa sửa đổi tâm hồn vợ chồng tôi, con cái tôi, và hoán cải cả thế giới. Khi trở về, vợ chồng tôi đã quyết tâm vào mỗi 3 giờ chiều đều đọc chuỗi Lòng Thương Xót Chúa, mà trước đây chúng tôi không hiểu được bao nhiêu. Xin tạ ơn Chúa và Mẹ Maria

•*Từ Thánh Địa trở về, tôi nhủ lòng sẽ không chạy theo tiền bạc mà phải dành thời gian cho Chúa, cầu nguyện, tham dự thánh lễ, làm việc lành phúc đức.*

Trong phần đúc kết của cha linh hướng, linh mục cursillista Phêrô Lưu Văn Tâm vui mừng thấy chia sẻ của anh chị nào cũng sâu sắc, cảm động, chân thật, và nhất là sự ước muốn ngày càng sống gần Chúa hơn của các cursillistas sau khi từ Đất-Thánh trở về. Trả lời thắc mắc vì sao Do thái giáo, Hồi giáo cũng tranh dành Đất-Chúa với người Kitô giáo, cha giải thích *« Lý do đơn giản vì ai cũng vì mình, chứ không vì Chúa. Mỗi người đi riêng một con đường, yếu tố con người còn quá nặng nề, họ tranh dành mảnh đất, lời kinh, ý hướng, nên không có yêu thương, không có hòa giải »*. Cuối cùng cha Tâm mời gọi các cursillistas « *phải luôn tập chung sống hòa bình trong những trái ý, bất đồng, để có thể cùng hướng về một mục đích chung* ». Cha cũng lợi dụng lần gặp gỡ đó để từ giã gia đình Cursillo vì cha chuẩn bị trở về VN. Ai cũng ngỡ ngàng trước lời chia tay đó. Trong suốt thời gian ở Pháp, kể từ lúc tham gia vào PT, cha Tâm luôn có mặt trong bất cứ sinh hoạt nào của Cursillo - Ultreya, tĩnh tâm Mùa Chay, làm linh hướng cho các khóa ba ngày,… - nếu thời gian và điều kiện cho phép. Lúc nào cũng đơn sơ, hòa nhã, với nụ cười đáng mến, cha là một trong những vị mục tử nhân lành mà Chúa đã thương ban cho PT Cursillo. Cha Tâm chân thành gửi lời cám ơn sự tiếp nhận, yêu thương, giúp đỡ và nhất là những tâm tình cầu nguyện của gia đình Cursillo đã dành cho cha.

***Đường-Tình Thầy dành cho tôi …***

Có một bản 'nhạc đời ' quen thuộc, cũng nói về một con đường, và là một « con-đường-tình » :

« *Con đường tình ta đi, với bàn chân nhỏ bé…*

*Con đường thảnh thơi nằm, nghe chuyện tình trăm năm… »*

Ở nơi vùng đất Do thái xa xôi, đã có những 'bàn chân nhỏ bé' một lần ghi dấu, để đi lại Con- Đường-Tình-Thập-Giá. Và con đường đó sẽ không chỉ trăm năm, mà đã, và sẽ ngàn năm, 'nằm đó thảnh thơi', lắng nghe nhịp đập của một Trái-Tim rất lớn, lớn đến nỗi đã ôm ấp cả nhân loại, để Máu-Thánh từ Trái-Tim ấy một lần tuôn đổ, là anh, chị, chúng ta…được mời gọi bước vào một Cuộc Tình Tận Hiến ./.

*11/2010 - NC* ■

# LỘ TRÌNH

*Lộ trình đời con lắm chông gai*
*Mỏng giòn yếu đuối gắn vào đời*
*Chân con bước đi trong chập chững*
*Có Cha con bám chặt đôi tay.*

*Thế trần sa mạc tràn nắng cháy*
*Nghênh ngang lạc bước con chẳng hay*
*Ân tình theo con từng bước nhỏ*
*Nếu không, con vấp ngã từng ngày*

*Tháng hết năm tàn, cúi xin Cha !*
*Giúp con nhìn lại tháng ngày qua*
*Bao nhiêu đáp trả, bao "lời lãi " ?*
*Thế giới quanh con tiến bao xa ?!*

*Muối mặn Cha mong con dấn bước*
*Liệu còn chất mặn hay nhạt nhòa ?*
*Tình Trời xin dọi vào cõi tối !*
*Thắp sáng đời con giữa phong ba.*

Nhìn lại lộ trình tháng ngày qua
Duy Bình

## Tin Giáo xứ Việt Nam Paris

- Đêm Giáng Sinh (24/12/2010) : Canh Thức Vọng Giáng Sinh lúc 20g00 - nối tiếp vào Thánh Lễ.
- Lễ Giáng Sinh ngày 25/12/2010 : 11g30
- Chúa nhật 26/12/2010 : Tại Vương Cung Thánh đường Thánh Tâm Montmartre, nơi mừng 125 năm Mình Thánh Chúa được thờ viếng liên tục, Gx Việt Nam Paris tổ chức một buổi chầu Mình Thánh từ 14g đến 16g15 và kết bằng Thánh lễ đồng tế lãnh Ơn toàn xá.

**Xin quí anh chị phổ biến rộng rãi các tin tức trên.**

# Cố Già

Cố già là cha Phan xi cô Đinh trọng Tự, tôi được hân hạnh tiếp xúc với ngài cùng với anh chị Phao lô và Maria Trần công Khải (Cursillo Đức), với chị Maria Many Hoàng thị Lan nhân dịp chúng tôi xuống Cần thơ thăm cha Micae Nguyễn khắc Minh, tân Cursillista khoá 27 trong tháng 10 vừa qua. Chuyến đi này cho chúng tôi thật nhiều gặp gỡ đầy tình người và bao nhiêu là hoa trái thiêng liêng. Đặc biệt « Cố » là một đóa hoa mà tôi nhận được, đánh động tâm hồn tôi nhất, làm cho tôi xác tín rằng đó là một dấu chỉ Chúa gửi riêng cho mình, như ngôi sao kia đã dẫn dắt các mục đồng trong Thánh Kinh để dẫn tới Chúa Hài Nhi.

Sau một ngày được gia đình cha Minh tiếp đón chúng tôi thật là chu đáo thân tình. Khó mà quên một bữa cơm đặc sản miền nam, rùa rang muối, gà xé phay với miến gà và nhất là một đêm chia sẻ với cố nhà, thân phụ cha Minh để ngạc nhiên nhận xét rằng chúng tôi đã sống chung với nhau trong nhiều hoàn cảnh, cùng quen biết những người trong những thời điểm then chốt của lịch sử đất nước và giáo hội Việt nam.

Hôm sau Cha Minh vượt được nhiều trở ngại thực tế để dẫn chúng tôi đi thăm « cha già », đó là tên cha Minh gọi cha Đinh trọng Tự, cha sở Rạch Súc một cách trìu mến. Xứ đạo này là một « vùng sâu vùng xa », từ Cần thơ phải đi taxi thật lâu cho tới cùng đường, mọi người xuống xe vượt một con rạch khá lớn bằng một cái cầu nhỏ rồi đi bộ khá xa mới bước vào một khuôn viên của một tượng Đức Mẹ thật đẹp, thật to, linh mục Tự đã đến đó trước đã từ bao giờ. Cha trạc 70 tuổi người ốm nhom mặc cái áo trắng đã vàng màu vải cũ và cái quần xùng xình, như một dân quê đón tiếp chúng tôi thân tình, niềm nở như những người thân từ lâu chưa gặp lại. Sau đôi lời trao đổi, cha để cho chúng tôi một thời gian thinh lặng cầu nguyện và thưởng thức vẻ đẹp thiên nhiên tuyệt vời của nơi này. Không chờ chúng tôi hỏi, ngài đã hiểu cái nhìn quanh quất của chúng tôi vì chỉ thấy một khu vườn thật đẹp thanh tịnh, rất thích hợp cho tâm nguyện, nhưng không có nhà thờ mà cũng không có nhà nào chung quanh. *« Người ta gọi ở đây là Đức Mẹ Cô Đơn đó. Thôi mình về ăn cơm đi* »! Rồi cha thủng thẳng đưa chúng tôi đi bên con rạch thật đẹp với dọc hai bên bờ xanh tươi những cây bần, cây dừa nước rất đặc biệt của sông rạch miền đồng bằng sông Cửu Long. Xoạt một cái cha bỏ lối đi, bước vào sân một cái nhà lá lụp xụp, có mấy em bé đang chơi, cha móc trong túi quần chìa cho mỗi bé một cái bong bóng, xanh xanh đỏ đỏ, không có một lời, trao với một nụ cười hiền hoà. Cám ơn Cố. Mấy đứa nhỏ đáp lại cũng với một nụ cười ngây thơ và thân thiện. Thế thôi, rồi cứ mỗi khi đi qua nhà nào có trẻ, cha lại móc túi chìa cho mỗi đứa một cái bong bóng tím tím vàng vàng. Hình như bọn nhãi con trong xóm biết nên nhà nào cũng có đứa ra đứng chờ trước cửa. Bây giờ tôi mới hiểu vì sao cái quần của cha thùng thình, vì hai túi đầy bong bóng.

Về đến giáo xứ của cha, đây là một nhà thờ tương đối mới, xây cạnh một nhà thờ nhỏ thật cũ, dấu tích của một giáo xứ được rao giảng từ những ngày đầu miền Nam được đón tiếp Tin Mừng. Cố già hãnh diện giới thiệu cho chúng tôi «phòng khám bệnh của Giáo Xứ». Vì thiếu tiền mua thuốc Tây, cha nhờ một vài người ở chùa cạnh bên, đến xem mạch, phát thảo dược và châm cứu, được dân làng quý chuộng. Cố nói sáng nào cố cũng phải thức dậy thật sớm. Chúng tôi cứ tưởng là để dâng Thánh Lễ. Không chỉ có thế đâu, để cố vẽ làm dấu trước sân nhà thờ chia ô cho dân làng đến phơi lúa. Cố giải thích, *trước lo dân trí nhưng sau phải lo dân sinh, phơi lúa được, thì tránh lúa mọc mầm, bán không được giá.*

Lòng yêu thương của cố không có biên giới giàu hay nghèo, lương hay giáo, có lẽ còn chú trọng hơn với người nghèo, nét đặc sắc của Cố là dùng những bạn đồng hành trong việc bác ái cũng không phân biệt lương hay giáo. Ngài làm bạn với mọi người.

Kết quả là cái nhà thờ cũ kia không còn đủ chỗ nữa, ngay cái nhà thờ mới nay lớn hơn nhiều mà có khi đầy chật ních tràn người đến cầu nguyện ra tới sân phơi lúa những ngày lễ lớn.

**"Này ông Da-kêu, xuống mau đi, vì hôm nay tôi phải ở lại nhà ông** *(Lc* 19 :5b)

Sau bài Phúc âm chúa nhật vừa qua, lời cha xứ của tôi giảng còn văng vẳng trong tai : « Chúa đã đến với Da kêu trước khi ông hoàn lương » ! Thì ra Cố Tự cũng chỉ theo phương pháp của Thày Chí Thánh.

Trong ngày Lễ Truyền Giáo, các kỷ niệm qua cuộc gặp gỡ Cố Tự không ngớt gợi lên cho tôi như một dấu chỉ Chúa thương ban để vững lòng tin hầu tiếp tục sứ mạng rao giảng Tin Mừng, bằng lối sống của một Cursillista, môn đệ của Thày giữa những môi trường chưa được ơn mặc khải trực tiếp của Đấng Cứu Độ.

**Thánh, Thánh, Thánh, ngàn trùng chí thánh !**

*E.M.L* ■

# tâm trạng của một kẻ đi tìm

*Ngày lên đường tôi mang tâm trạng của một kẻ đi tìm – nhiều hoang mang – chút gì đó lo sợ vấn vương – nhưng vì là kẻ đi tìm nên chen lẫn sự háo hức – lòng yêu mến Thiên Chúa cộng thêm bao ao ước áp ủ mong chờ – cơ hội đến như một tin mừng !*

*Tôi vẫn tin rằng những diễn tiến cuộc đời tôi đều hoàn toàn do sự an bài của Thiên Chúa. Phó thác ! Theo cha Dũng, trong an bình, tôi đi vào sa mạc.*

*Thế nào để có thể chia sẻ, nói lên được cái tâm tình của những ngày trên đất thánh - giữa thiên nhiên hùng vĩ - yêu quá những ngày trong sa mạc hoang sơ :*

*– cằn khô – bao la – im vắng –*

*Vâng, cằn khô như khoảng khắc cuộc đời mình ; nắng ơi hãy thiêu đốt những xấu xa dằn vặt muộn phiền tính toán ; trời cao xanh ơi vực tôi lên ! cho tôi vươn lên với !*

*Phúc cho đời con vì con được biết Ngài !*

*Phúc cho đời con vì Ngài đã chạm hồn con !*

*Từ máng cỏ khiêm nhường đến thập giá hy sinh, tuần tự sáng chiều con bước theo Ngài, lắng nghe lịch sử đời Ngài, đi vào đời Ngài, đi vào sự mời gọi của yêu thương, trong rực sáng của niềm HY VỌNG !*

*Trong tâm tư sâu lắng – con nhìn Chúa Chúa nhìn con*
*Tuy đôi bên chưa nói nhưng đã hiểu nhau thật nhiều*
*Cũng chẳng cần trình thưa phân tỏ nhưng đã rõ*
*Chưa thố lộ tâm tình con hiểu Chúa Chúa đã hiểu con…*
*Lời tâm tình cứ vẫn còn vang vọng trong tâm não trí tuệ con ;*

*Hành trang đường về đong đầy nỗi nhớ - xin được giữ mãi những hình ảnh mến yêu - những trao đổi tương quan - những săn sóc ân cần - câu ca tiếng hát chúc tụng - những trận cười mê tơi và cả những giọt nước mắt - nước mắt hạnh phúc - nước mắt muộn phiền - nước mắt tin yêu dâng hiến.*

*Xin dâng Cha một lời ước nguyện :*

*« Quê hương Cha đất Hứa được bình yên ! »*

*Xuân Hằng* ■

## THÔNG BÁO

BĐH xin thông báo một vài sinh hoạt đặc biệt trong năm 2011.

- 2 khóa cursillo vào dịp hè 2011 tại Paris :
  Khóa 29 (NỮ) từ 27/07/11-30/07/11
  Khoá 30 (NAM) từ 03/08/11-06/08/11

- Mừng Tết Tân Mão : ngày 27/02/11 từ 14g30-18g00 tại Eglise Saint Vincent de Paul 96 Boulevard Jean Jaurès 92110 Clichy.

- Tĩnh tâm mùa Chay: thứ bảy 12/03/11 từ 09g00-18g00 cũng tại nhà thờ Vincent de Paul, 96 BD Jean Jaures Clichy.

# Một chút gì để nhớ … để thương...

Rong ruỗi đường dài theo bước cha ông,
Về Israël hành hương thánh địa !
Giữa sa mạc cằn khô nắng cháy:
Giếng nước Abraham, cây dầu bóng mát,
Thung lũng Avdat hoang sơ hùng vĩ,
Neghev đồi cao lòng lộng gió,
Đá núi lập bàn thờ uy nghi rực rỡ,
Thanh thiên Mặt Nhật, ôi linh thánh
Ngộp hồn con lòng hiếu tử tri ân !

Cuộc sống nhân sinh lắm đoạn trường,
Bẻ gãy đời nhau chi cho tội ?
Hãy yêu ! Hãy điên ! Vươn lên nhé !
Trọn vẹn trao ban - thứ tha - phó thác.

Làng Cana, khấn lại lời hôn ước,
Tân nương tân lang, mấy chục năm tròn
Xúc động đong đầy, ôi tình tuyệt diệu !

Cải lão hoàn đồng nơi miền biển chết
Nếm môi miệng, hiểu thế nào mặn đắng.
Núi Bát phúc, biển hồ Galilê lai láng,
Ngược dòng Jordan lên tận vùng biên giới,
Núi Khermon suối mát trong lành
Cháy da người hoang địa Qumran.

Từ Jéricho trẩy về Nazareth,
Huyền nhiệm Nhập Thể, hai tiếng "Xin vâng" !
Máng cỏ _Thập giá, nguồn ơn cứu độ,
Chén đắng hy sinh, chén đắng thương đau,
Uống cho cạn để ý Cha vuông tròn !

Jérusalem, bức tường ngăn cách
Bên đó bên đây, cũng một kiếp người.
Cửa ải "check point" lao tù thế kỷ 20
Toàn than thở, nghiến răng và ai oán.
Nhân danh Cha, họ dựng xây rồi chà đạp,
Thiên Chúa Ba Ngôi - Ba tôn giáo độc thần
Tranh chấp hơn thua miền đất hứa !

"Lạy Cha" chúng con ở trên trời,
xin dạy con cầu nguyện !
Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa,
"Magnificat" thăm viếng, khiêm nhường.
"Chúc tụng" vị cứu tinh quyền thế,
Giao ước mới - Giao ước Yêu thương !

*Xuân Hằng - Jérusalem 1-10/11/2010* ■

# Hành hương Đất Thánh

*« Đi hành hương là ta lên đường cùng đồng hành với ai đó. Chúng ta không đi một mình, nhưng đi trong một tập thể. Như thế, đời sống cá nhân riêng tư phải gác qua một bên, nhường chỗ cho đời sống cộng đồng, bỏ lại ở nhà những tiện nghi thoải mái, những thói quen riêng tư, những tự do không giới hạn…. Đi hành hương là ta lên đường tới nơi linh thiêng, nơi đó có bầu khí cầu nguyện và có biết bao người cùng tâm nguyện đến cầu nguyện như chúng ta… ».*

*«LM Nguyễn Tầm Thường »*

Thế là tôi một mình lên đường lấy máy bay qua Tel Aviv mặc dầu phái đoàn hành hương của Mỹ sẽ đến Tel Aviv sau tôi một ngày. Tới phi trường Charles de Gaulle, đến « check in » ngay hãng máy bay Israel đã có một số lính mặc áo rằn ri ôm súng đứng dàn trận để tiếp rước mình, thật dễ sợ ! Chưa qua đất Israel mà nghe mùi chiến tranh từ đây rồi. Thế rồi tôi cũng lọt được vào máy bay với một chỗ quá tốt tôi thì thầm «Tạ ơn Chúa », anh chàng Do Thái trẻ măng, đầu chụp một cái mũ dẹt và nhỏ, dắt mấy cái kẹp trên tóc cho mũ đừng rơi, mở to mắt nhìn tôi khi nghe tôi buột miệng tạ ơn Chúa, tôi nhìn anh ta mỉm cười và hỏi : « Anh là Rabbin ? ».

Anh ta tỏ vẻ không hiểu, tôi lại quay hỏi bằng tiếng Anh, anh ta cũng không hiểu, thôi rồi gặp đúng « no french, no english », tôi chưa kiếm ra động từ « to quơ », thì cái ông bên cạnh trả lời dùm : Không, anh ta mới là « religieux », phải lâu nữa mới thành Rabbin. Ôi, mới nghe chữ « đi tu » là tôi đã có cảm tình rồi, tôi lại hỏi tiếp : « như vậy là anh ta đâu có lấy vợ nhỉ ? » Nhìn tràng chuỗi quấn tay tôi ông trả lời : « Có chứ, không phải đi tu như đạo Công Giáo đâu, họ lấy vợ và ngoài việc học đạo ra, họ phải có rất nhiều con », tôi tò mò : « tức là có 2 việc chính của vị tu sĩ này là lo việc đạo và lo đẻ con mà phải đẻ thật nhiều, thế tiền đâu nuôi con ? » Ông ta trả lời : « Chính phủ trả hết, họ chỉ làm rất ít », thấy ánh mắt nghi ngờ của tôi, ông ta tự giới thiệu, mình là người Do Thái ở Pháp, thương gia hay bay qua bay lại làm ăn với xứ sở của ông. Rồi ông với qua nói chuyện với anh tu sĩ bằng tiếng Do Thái chắc dịch lại những điều vừa nói với tôi, tôi lợi dụng nhường chỗ cho họ ngồi cạnh nhau mà nói chuyện cho bằng thích, còn tôi ngồi nhìn ra cửa sổ, và tạ ơn Chúa mới biết thêm một điều mới lạ.

Máy bay đáp xuống Tel Aviv vào lúc 4g chiều, xuống đây tôi lại gặp những vị tu sĩ khác, đầu đội mũ đen cao, tóc xoắn 2 lọn rơi xuống 2 bên lỗ tai, tôi lấy hành lí, và theo sự chỉ dẫn, leo lên bus chạy từ Tel Aviv về Jérusalem cũng xa, loanh quanh mãi, tôi là người khách cuối cùng xuống xe, đứng trước cửa nhà Dòng Tên ở Jérusalem vào đúng 7g tối. Trời ở đây, vào tháng này, mới 5 g chiều đã tối đen như mực. Tôi được cha Giám Đốc của Dòng Tên ở Jérusalem và cha Tước, Trưởng phái đoàn hành hương, cũng Dòng Tên chờ cơm tối, phòng ăn chỉ có mình tôi là nữ giới, còn bao nhiêu là các Cha và tu sĩ cũng như các sinh viên dự tu từ các nước khác về đây học trường Kinh Thánh.

Trong bữa cơm, kể lại sự thắc mắc của tôi hồi sáng trong máy bay về người tu sĩ Do Thái, phải đẻ con nhiều, Cha GĐ xác định với tôi điều đó rồi tiếp thêm : đó là bổn phận của họ, như vậy dân Do Thái mới đông gấp mấy lần dân Palestine, thì mới chiếm được đất của họ chứ. Để cám ơn bữa cơm ngon lành, tôi khen lấy khen để người nấu bếp tài giỏi, cha lại bảo : anh này còn trẻ, nấu ăn rất giỏi, đi thi được trúng giải cao lắm, nhưng là người Palestinien, nên cũng không được xuôi thuận như người khác, anh ta là người Hồi Giáo, rất tốt, làm việc ở đây cũng lâu rồi, vì anh ta ở ngoại thành, nên mỗi sáng thức dậy từ 5g sáng, phải qua những trạm kiểm soát rất cực khổ, mãi 10g mới tới được đây, để làm việc, tội nghiệp họ lắm..

Tôi về phòng riêng trong Tu viện : một đêm thao thức và cầu nguyện, cầu nguyện cho Giáo Hội thầm lặng, không tiếng nói, cầu nguyện cho những người nhờ tôi cầu nguyện, cầu nguyện cho những người thân yêu và cho chính bản thân mình và tôi đã thưa với Ngài : Ôi Giêsu, con đã trở về trên quê hương của Ngài, con sẽ đi lại những con đường Ngài đã đi qua, trong vinh quang cũng như trong tủi nhục, xin cho con cảm nhận được những gì qua mỗi bước chân của Ngài, xin biến đổi con, xin thánh hóa con…

Buổi sáng thức dậy, sau khi dùng điểm tâm, tôi lợi dụng phái đoàn chưa đến, tôi nhắm hướng cửa JAFFA, đi bộ và Cổ Thành (Old city), từ Dòng Tên đi bộ vào cửa Jaffa chắc cũng khoảng 20 phút, và từ đó tôi tiến vào đồi Golgotha và viếng Mộ Chúa. Mới 9g sáng mà đã đông người, một mình đứng xếp hàng, cầu nguyện và lần chuỗi Mân Côi, chuẩn bị tâm hồn,45 phút sau mới tới phiên mình được vào trong Mộ Chúa, chỉ kịp quì xuống hôn phiến đá lạnh, rồi đứng lên nhường chỗ cho người khác. Trở ra, tôi lại đi qua đồi Golgotha, tưởng nhớ đến Mẹ Maria đứng dưới chân Thánh Giá, lòng quặn thắt, ruột tái tê nhìn con đau đớn, và tôi cũng cảm thấy cả người tôi nóng ran lên, nước mắt tuôn chảy, xin cho những giọt nước mắt này rửa sạch mọi tội nhơ trong linh hồn con, và cho máu Chúa đã 2000 năm qua thôi chảy nữa vì những tội lỗi của con và của thế gian. Ôi, những giọt máu đào của Chúa, xin che phủ đời con. Xin cho con được ăn năn thống hối như người trộm lành là người đầu tiên được Chúa đem về với Chúa trên Thiên Đàng. Trên đồi Golgotha, tôi quì xuống ôm hôn thâm sâu dấu chân Thánh Giá của 2000 năm trước. Một mình, giữa những tiếng chào bán ồn ào, tôi âm thầm bước trên con đường trải đá Chúa đã đi qua, chỉ còn lại một khuông nhỏ con đường đá ngày xưa làm di tích lịch sử, phần còn lại đã được thay đá mới cho dễ đi, tôi ngước mắt nhìn 2 bên tường nơi có ghi từng chặng đường Thánh Giá Chúa đã đi qua, phía dưới là các cửa tiệm, chẳng có gì là trang nghiêm, tôi lặng lẽ bước đi vào thinh lặng của tâm hồn như giữa chốn không người…

Buổi chiều, phái đoàn hành hương ở Mỹ qua, họ đến từ Denver, California, Houston, Canada, thật là hùng hậu, mặc dầu đường bay quá dài nhưng trên khuôn mặt đều sáng lên niềm vui khi đặt chân đến Tel Aviv và gặp Cha. Chúng tôi tất cả là 48 người dưới sự hướng dẫn của tác giả « Kẻ đi tìm », cha Nguyễn Tầm Thường, thật là chẳng tầm thường chút nào cả, sâu sắc, uyên thâm, đạo đức, trực tánh, hơi khó chịu, nhưng khó chịu rất đúng, phải gọi tên thật của Cha là Nguyễn Trọng Tước thì hợp hơn. Chúng tôi về Nazareth vào lúc tối, đến khách sạn, trước khi nhận phòng là

có cuộc họp để chuẩn bị cho chương trình ngày mai và nhấn mạnh về mục đích của cuộc hành hương. Đừng nghĩ rằng đây là một cuộc du lịch, mà là một chuyến đi Tĩnh Tâm, nói đến Tĩnh Tâm, tức là nói đến thinh lặng và những việc ưu tiên cho một cuộc Tĩnh tâm : cầu nguyện, hãm mình, hy sinh, bác ái, thinh lặng, tôn trọng giờ giấc, kỉ luật. Và năm nay số người đi hành hương quá đông, nên muốn được có nhiều thì giờ cầu nguyện, những giờ phụ trở thành những giờ chính và ngược lại cho nên Cha đã chọn những khách sạn theo ưu tiên của việc cầu nguyện. Mở đầu chương trình, 5g sáng chúng tôi thức dậy bước qua đường vào nhà thờ Truyền Tin (Eglise de l'Annonciation) nơi Tổng Lãnh Thiên Thần Gabriel đã Truyền Tin cho Đức Mẹ, và hai chữ Xin Vâng của Đức Mẹ ở trong bối cảnh khó khăn thời đó đã nói lên một niềm Tin Yêu, Phó thác lớn lao như thế nào, thời nay, ở TV cho ta thấy biết bao phụ nữ đã bị ném đá cho chết, thật là man rợ ! Chúng con cầu xin ơn biết Xin Vâng và biết phó thác mọi sự cho Chúa.

Chúng tôi đi không biết bao nhiêu di tích lịch sử, cứ 4g30 sáng là chúng tôi đã thức dậy và đi viếng những nơi như Bethlem, nơi Chúa sinh ra, đi Đàng Thánh Giá khi các cửa tiệm chưa mở cửa, trong thinh lặng, chúng tôi quỳ xuống hôn kính những nơi Chúa đã ngã xuống, nhẹ nhàng hát bài « Con đường Chúa đã đi qua ».

Chúng tôi đến viếng dinh Cai Pha vào buổi chiều, nhìn ngoài sân, tôi tưởng tượng nơi Thánh Phêrô đã ngồi chờ ngóng tin tức của Chúa, và cũng chính nơi đây ngài đã chối Chúa ba lần, phạm tội vì quá yêu thương Thầy, khi mà mọi người đã tránh xa kẻo sợ bị liên luỵ, thì Phêrô đã xót ruột lo lắng, lẽo đẽo, len lỏi vào đám bắt Thầy để được nhìn trộm Thầy, nếu trốn bỏ đi chỗ khác thì chắc chẳng ai hỏi đến mà phải chối. Ai cũng nhắc đến tội chối Chúa khi nói đến Phê-rô, nhưng ngay giờ đây, lòng tôi cảm nhận được nỗi lo lắng và bồn chồn của một môn đệ quá yêu Thầy khi Thầy bị lâm nạn, mà mình là người thấp hèn không có tiếng nói. Tôi nghĩ rằng, khi nghe gà gáy, Phêro đã đấm ngực khóc lóc, ăn năn và không ngớt nấc lên : Thầy ơi, con quá thương Thầy…Tôi cũng thầm thỉ nguyện cầu : Chúng con cũng đã nhiều lần chối Chúa trong cuộc sống xin vì những giọt nước mắt của Thánh Cả, cho chúng con được ơn tái sinh và ơn trở về..Tôi quay vào dinh Cai Pha, bước xuống căn hầm nơi đã giam tội nhân Giêsu ngày trước, cả cuốn phim « Cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu » đang diễn ra trong đầu tôi.

Chúng tôi đã đến viếng Vườn Gietsemani (Vườn Cây Dầu) buổi sáng, quá đông đúc, nơi Chúa Giêsu quì cầu nguyện và đổ mồ hôi máu là một phiến đá trắng, trong ngôi Thánh Đường (basilique de l'Agonie) và các linh mục cử hành Thánh Lễ tại đó. Nhưng buổi tối, khi Vườn đã đóng cửa, nhờ quen biết, các Cha Dòng Phanxicô đã mở cửa cho chúng tôi vào, cha Tước đã rước Mình Thánh Chúa đặt dưới gốc cây Dầu cổ thụ cách nơi Chúa cầu nguyện vài chục thước, chúng tôi từng người tôn kính quì hôn Mình Thánh Chúa, và sấp mình phủ phục trên nền đất lạnh của Vườn Dầu để cảm nhận được nỗi cô đơn rụng rời, đau đớn kinh hoàng , đến nỗi mồ hôi máu của Chúa đã rịn ra và nhỏ giọt xuống, tôi thành khẩn cầu xin cho được tránh xa mọi dịp tội và thật lòng sám hối ăn năn. Dưới ánh trăng mờ, chúng tôi nhẹ nhàng từ từ rời Vườn Dầu.

**PHONG TRÀO CURSILLO**
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
4 Place Watteau
95120 Ermont —France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

**JOURNAL**

Dest :

Ghi làm sao cho hết được những cảm nghiệm dài của chuyến hành hương trên trang giấy ngắn này, vì mỗi nơi chúng tôi được đặt chân tới, là có một sứ điệp Chúa nhắn nhủ chúng tôi, từ Masada cho tới Carphanaum, từ biển hồ Galilée cho tới sông Jordan. Từ ngọn núi Chúa bị cám dỗ nhìn xuống Jericho, nơi Giakêu đã leo lên cây cho nhìn được Chúa, từ núi Tabor Chúa biến hình đến tiệc cưới Cana, bài giảng trên núi… và để kết thúc cuộc hành hương là một đêm canh thức trong Mộ Chúa, rồi hôm sau chúng tôi giã từ Jerusalem để lên đường ….

Viết bài này, tôi không quên cám ơn vị linh Mục khả kính, thánh thiện và khiêm nhu, như một vị Mục tử đã dẫn dắt chúng tôi qua cách tổ chức, cách cầu nguyện, giúp chúng tôi nâng tâm hồn lên với Chúa, biết nhìn lại cuộc đời mình để sửa đổi và Thánh Hóa ; mỗi nơi viếng thăm, đều có lời cầu nguyện riêng, có những bài đọc riêng, và với những Thánh lễ, thật sốt sắng ngay tại những di tích lịch sử. Cách đây 25 năm tôi đã được viếng Đất Thánh nhưng không với tâm tình này, chỉ như một khách du lịch. Sau chuyến hành hương này, tôi đã được mở mắt và mở linh hồn, quyết tâm san bằng những gồ ghề trong tâm hồn, như tiếng kêu trong hoang địa của vị chỉ ăn châu chấu và uống mật ong, mà tôi đã được đến viếng, để bước vào mùa Vọng.

ACT■